SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY TNHH ECO ONE VIỆT NAM
(Về cơ cấu, lĩnh vực, nhân sự, định hướng, …)

Ngày ban hành: 22/03/2023
Ngày sửa đổi: .....
Ký duyệt:

1. Cơ cấu phòng, nhóm
2. Cơ cấu Lĩnh vực -SP
3. Cơ cấu nhân sự

4. Cơ cấu Doanh số, DS tối thiểu
5. Cơ cấu lương thưởng
6. Cơ cấu Thời gian phát triển
7. Cơ cấu về chi phí

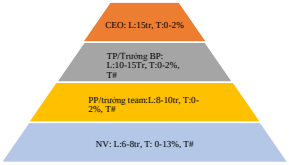

BAN LÃNH ĐẠO — Mr. Dũng

PHÒNG KẾ TOÁN -XNK
L: 10tr T:0% T#:

- **KẾ TOÁN - HCNS**
  Nhân sự: + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ...
  L: 8tr T:0% T#:
- **XNK**
  Nhân sự: + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ...
  L: 8tr T:0% T#:

PHÒNG KINH DOANH
GĐ - CEO-TP L: 50 tr T:2%

100% DS — 0% DS — Mr. Dũng

DS 2023 TỐI THIỂU:
24 tỷ
Q1: 1,7 tỷ/tháng
Q2: 1,9 tỷ/tháng
Q3: 2,1 tỷ/tháng
Q4: 2,2 tỷ/tháng

KD CTR (L: 10 tr T:2% T#:) ← 80% — Mr. Đức — 20% → **KD PG** (L: 10 tr T:1,5%)

DS 2024 TỐI THIỂU: 6 tỷ
Q1: 1,2 tỷ/quý
Q2: 1,4 tỷ/quý
Q3: 1.6 tỷ/quý

MARKETING (*Nhân sự: toàn bộ phận*) — L: 10 tr T: T#:

P. KỸ THUẬT (*Nhân sự: 03*) — L: 10 tr T: T#:

- **ĐẠI LÝ** (*Nhân sự: 05*) — L: 10 tr T:1-2% T#:
  - Nhóm đại lý công nghiệp
    - Nhân sự: + Mr. Huân (L) + Mr. Dương + ... — L: 9 tr T:1-2% T#:
    - Doanh số 2003 TỐI THIỂU: Q1: Q2: Q3: 100tr/tháng Q4: 150tr/tháng
  - Nhóm đại lý dân sinh
    - Nhân sự: + Ms. Lan Anh + Ms. Kiều + ... — L: 9 tr T:1-2% T#:
    - Doanh số 2003 TỐI THIỂU: Q1: 300tr/tháng Q2: 500tr/tháng Q3: 500tr/tháng Q4: 650tr/tháng
  - .....
- **BÁN LẺ** (*Nhân sự: 08*) — L: 10 tr T:1-2% T#:
  - Nhóm nhà máy
    - Nhân sự: + Mr. Sơn (L) + Mr. Ninh + ... — L: 9 tr T:1-2% T#:
    - Doanh số 2003 TỐI THIỂU: Q1: 300tr/tháng Q2: 300tr/tháng Q3: 500tr/tháng Q4: 650tr/tháng
  - Nhóm vệ sinh công nghiệp
    - Nhân sự: + Mr. Hùng (L) + ... + ... — L: 9 tr T:1-2% T#:
    - Doanh số 2003 TỐI THIỂU: Q1: 300tr/tháng Q2: 300tr/tháng Q3: 500tr/tháng Q4: 650tr/tháng
  - Nhóm chăm sóc sức khỏe
    - Nhân sự: + ... + ... + ... — L: 9 tr T:1-2% T#:
    - Doanh số 2003 TỐI THIỂU: Q1: Q2: Q3: Q4: 100tr/tháng
  - Nhóm Horeca
    - Nhân sự: + ... + ... + ... — L: 9 tr T:1-2% T#:
    - Doanh số 2003 TỐI THIỂU: Q1: Q2: Q3: Q4:
  - .....
- **HÀNH CHÍNH CÔNG** (*Nhân sự: 03*)
  - Mua sắm công
    - Nhân sự: + Ms. Dung + Mr. Đức
    - Doanh số 2004 TỐI THIỂU: Q1: 300tr/tháng Q2: 400tr/tháng Q3: 500tr/tháng Q4: 550tr/tháng
  - Dự án
    - Nhân sự: +..... +..... +..... — L: 9 tr T:1-2% T#:
    - Doanh số 2003 TỐI THIỂU: Q1: Q2: Q3: Q4:
  - .....

- **PHÁ BỌT** (*Nhân sự: 05*) Phó phòng phụ trách:
  - Nhân sự: +..... +..... +.....
  - Doanh số 2003 TỐI THIỂU: Q1: Q2: Q3: Q4:
  - L: 10 tr T:0,75% T#:
  - .....
- **XỬ LÝ NƯỚC** (*Nhân sự: 05*) Phó phòng phụ trách:
  - Nhân sự: +..... +..... +.....
  - Doanh số 2003 TỐI THIỂU: Q1: Q2: Q3: Q4:
  - L: 10 tr T:0,75% T#:
  - .....

- **SẢN PHẨM**
  Nhân sự: + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ...
  L: 8tr T:0,3% T#:
- **THƯƠNG HIỆU**
  Nhân sự: + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ...
  L: 8tr T:0,3% T#:
- **TRIỂN KHAI**
  Nhân sự: + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ...
  L: 8tr T:0,1% T:5% DSCN T#:
- **GIAO NHẬN**
  Nhân sự: + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ... + ...
  L: 8tr T:0,1% T:5% DSCN T#: